TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2018/HS-ST
Ngày: 03/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Lê Thị Mỹ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa***: Ông Lê Hoàng Vẹn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thị Tuyết N

Sinh năm: 1988 tại Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký thường trú: tổ 9, ấp C, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: số nhà 21/205 tổ 17 khu phố P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Bán vé số.

Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Dương Kim Ph.

Chồng trước: Kha M, chồng sau: Nguyễn Thế A (02 người chồng đều đã ly hôn); con có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Trịnh Thị B, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 177/51 đường M, phường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng*:

+ Nguyễn Quốc V, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 177/51 đường M, phường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

+ Nguyễn Thị P, sinh năm: 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 177/51 đường M, phường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/12/2017, bị cáo N đi vào hẽm 177 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để bán vé số. Khi đi đến nhà trọ số 177/51 đường Mạc Cửu bị cáo thấy phòng số 01 của chị Trịnh Thị B không khoá cửa và trên nắp máy giặt để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro nên bị cáo N nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của chị B bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, quan sát thấy trong phòng và xung quanh không có người, N liền đi vào lấy điện thoại của chị B rồi nhanh chóng đi ra ngoài tẩu thoát. Ny lúc đó, chị B về thấy N từ khu vực nhà trọ đi ra có biểu hiện nghi ngờ nên chị B đi vào phòng kiểm tra thì phát hiện bị mất điện thoại nên liền truy hô và đuổi theo N. Biết bị phát hiện, N liền ném điện thoại lấy trộm của chị B vào sọt rác trong hẻm rồi chạy ra đường Mạc Cửu để trốn. Nghe tiếng truy hô của chị B, anh Nguyễn Quốc V liền chạy đuổi theo và bắt giữ N. Tại cơ quan Công an phường Vĩnh Thanh, bị cáo N đã thừa nhận toàn bộ

hành vi trộm cắp của mình. Đến ngày 22/12/2017, Trần Thị Tuyết N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra (bút lục số 25, 26, 27, 28, 35, 36, 41, 43).

Bị cáo Trần Thị Tuyết N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Thị Tuyết N đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 177/KL-TCKH ngày 21/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Rạch Giá xác định (bút lục số 12): 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Promàu vàng trị giá 5.165.000 đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trịnh Thị B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác (bút lục số 36).

* **Theo bản cáo trạng số**: 46/CT.VKSTPRG ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Thị Tuyết N về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Thị Tuyết N – 09 tháng cải tạo không giam giữ (xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn; nên miễn khấu trừ thu nhập)

Về phần dân sự: Bị hại chị Trịnh Thị B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác; nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Thị Tuyết N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/12/2017, tại phòng số 01 nhà trọ số 177/51 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, lợi dụng phòng bị hại không khoá cửa nên Trần Thị Tuyết N đã lén lút lấy trộm của chị Trịnh Thị B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng (trị giá qua định giá là 5. 165.000 đồng); sau khi lấy được điện thoại bị cáo đi ra ngoài thì bị chị B phát hiện truy hô và bị cáo bị bắt giữ; tài sản được thu hồi giao trả lại cho bị hại.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Thị Tuyết N phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình người bị hại, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, không cần bắt giam bị cáo để cho bị cáo có điều

kiện chăm lo cho gia đình nên cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trong; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tài sản được thu hồi giao trả lại cho bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trình Thị B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Toà án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Trần Thị Tuyết N

Phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trần Thị Tuyết N – 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn tính kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì khác; nên miễn xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THÀNH ĐỨC

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.